

Số: /KH-BCĐ

Hà Tĩnh, ngày tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024; Quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra tại các huyện, thành phố, thị xã như sau:

#### 1. Nội dung kiểm tra

- Kế hoạch triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình của UBND cấp huyện và UBND cấp xã.
- Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; Thông báo phân công nhiệm vụ; Văn bản điều động lực lượng rà soát viên.
- Công tác tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn, trang bị kỹ năng, nghiệp vụ cho thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã và đội ngũ rà soát viên.
- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo cấp huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã và Ủy ban mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể.
- Tiến độ, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình đến thời điểm kiểm tra.
- Việc bố trí kinh phí triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình.

- Công tác kiểm tra giám sát, giải quyết khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

#### 2. Quy mô, trình tự, phương pháp tiến hành kiểm tra

**2.1. Quy mô kiểm tra:** Mỗi huyện kiểm tra từ 03 đến 05 xã

**2.2. Trình tự, phương pháp tiến hành kiểm tra**

**Bước 1:** Đoàn công tác cấp tỉnh tổ chức làm việc với UBND cấp xã để nghe địa phương báo cáo về các nội dung sau:

(1) Công tác tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ điều tra/rà soát;

(2) Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giám sát rà soát cấp xã và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo;

(3) Quyết định (văn bản) điều động lực lượng điều tra viên/rà soát viên cấp xã;

(4) Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình của địa phương;

(5) Việc bố trí ngân sách địa phương cho công tác rà soát;

(6) Kết quả rà soát xác định danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024.

**Bước 2:** Kiểm tra kết quả, chất lượng ghi phiếu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình (Phiếu B1, Phiếu B2...). UBND cấp xã thông tin cho các rà soát viên gửi Phiếu về xã để Đoàn công tác cấp tỉnh tiến hành kiểm tra.

**Bước 3:** Đoàn công tác lựa chọn ngẫu nhiên 05 - 10 hộ/xã để tiến hành kiểm tra. Nội dung kiểm tra tập trung:

(1) Kiểm tra thực trạng tại hộ gia đình.

(2) Kiểm tra trực tiếp cách thức rà soát viên tiến hành thu thập thông tin, đánh giá, chấm điểm tại hộ gia đình.

(3) Kiểm tra, đối chiếu việc cập nhật thông tin và ghi phiếu rà soát đối với thực trạng của hộ gia đình.

(4) Thành viên Tổ công tác sử dụng Phiếu để đánh giá, chấm điểm độc lập, sau đó kiểm tra, đối chiếu với kết quả do rà soát viên thực hiện.

**Bước 4:** Đoàn công tác làm việc với Ban Chỉ đạo và UBND cấp huyện (Tổ chức làm việc sau khi kết thúc việc kiểm tra thực tế ở xã)

(1) Ban Chỉ đạo huyện báo cáo kết quả rà soát xác định danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024; những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất với Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh.

(2) Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát thực tế quá trình soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình năm 2024 của địa phương; bổ cứu, hướng dẫn địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai.

(3) Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Ban Chỉ đạo cấp huyện thống nhất các nội dung và lập biên bản kiểm tra tại huyện.

### **3. Thời gian, thành phần, đơn vị kiểm tra**

#### **3.1. Đợt 1: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra**

##### **a) Thành phần tham gia kiểm tra**

(1) Ông Hoàng Anh Đức, Phó Giám đốc - Tổ trưởng;

(2) Bà Lê Thị Hà, Trưởng phòng Bảo trợ xã hội - Tổ phó

(3) Ông Lê Đình Hải, Phó Trưởng phòng Bảo trợ xã hội - Thành viên;

(4) Bà Nguyễn Thị Nga, Chuyên viên phòng Bảo trợ xã hội - Thành viên.

(5) Bà Lê Thị Thương, Chuyên viên phòng Bảo trợ xã hội - Thành viên kiêm Thư ký;

**b) Thời gian, địa phương được kiểm tra:** Từ ngày 17/10/2024 đến ngày 07/11/2024 (chi tiết có phụ lục kèm theo).

**3.2. Đợt 2:** Đề nghị các Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chủ động bố trí thời gian tổ chức kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình tại các địa phương được phân công phụ trách theo Quyết định số 1529/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh. Thời gian kiểm tra hoàn thành trước ngày **17/11/2024**.

#### **4. Thành phần dự làm việc**

- Ở tỉnh: Các thành viên Tổ công tác

- Ở huyện: Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 của cấp huyện.

- Ở xã: Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 của cấp xã.

#### **5. Nội dung báo cáo phục vụ hoạt động kiểm tra**

Đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã xây dựng báo cáo (theo đề cương gửi kèm); cung cấp đầy đủ hồ sơ, bố trí thành phần làm việc đầy đủ theo quy định.

Căn cứ Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo tỉnh đề nghị các thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phối hợp triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - TBXH (để báo cáo);
- Đ/c Lê Ngọc Châu - PCT UBND tỉnh Trưởng ban Chỉ đạo (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các thành viên BCD và Tổ giúp việc theo Quyết định 1529/QĐ-UBND;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- Văn phòng Sở;
- Phòng Lao động - TBXH các huyện, TP, TX;
- Lưu: BCD, BTXH.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**Phan Tấn Linh  
Giám đốc Sở Lao động - TBXH**

Số: /BC-UBND

.....ngày tháng năm 2024

## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

### Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: KH-BCĐ ngày /10/2024 của BCĐ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh)

(Áp dụng cho cấp huyện và cấp xã)

#### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ: Báo cáo rõ các nội dung đã thực hiện.

2. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, đôn đốc của các thành viên Ban Chỉ đạo (kế hoạch, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, các văn bản chỉ đạo khác...); Văn bản, quyết định điều động lực lượng rà soát viên.

Số hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ đã triển khai:

+ Cấp huyện.

+ Cấp xã.

3. Tiến độ rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

- Quy mô hộ đưa vào rà soát:

+ Số hộ nghèo, cận nghèo tại thời điểm quản lý.

+ Số hộ phát sinh mới.

+ Số hộ làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp thuộc diện rà soát.

- Số lượng thành viên BCĐ, tổ giúp việc cấp huyện, cấp xã;

- Số lượng rà soát viên tham gia rà soát đã được điều động, số lượng rà soát viên đã được tập huấn, trang bị kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ rà soát thu thập thông tin, đánh giá, chấm điểm.

- Quy trình, phương pháp rà soát? ...

- Kinh phí đã bố trí: trong đó: Cấp huyện? Cấp xã?

4. **Kết quả rà soát** (Tính đến ngày kiểm tra, theo lịch của của đoàn kiểm tra đối với từng đơn vị)

4.1. Kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo

- Số hộ nghèo năm 2024, tỷ lệ %

- Số hộ cận nghèo năm 2024, tỷ lệ %

- Số hộ có mức sống trung bình năm 2024, tỷ lệ %

4.2. Kết quả thực hiện tiêu chí nghèo đa chiều trong xây dựng nông thôn mới.

5. Công tác kiểm tra, giám sát: Đánh giá rõ trách nhiệm của Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã; các cuộc kiểm tra, giám sát đã triển khai, kết quả...

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

## **III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

*Nơi nhận:*

- .....

- Lưu: ....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**

## PHỤ LỤC

### Thời gian, địa điểm kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ gia đình làm nông, lâm, ngư và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày /10/2024 của BCĐ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh)

TT	Địa phương được kiểm tra	Thời gian	Ghi chú
1.	Thành phố Hà Tĩnh	17/10/2024	
2.	Thị xã Hồng Lĩnh	18/10/2024	
3.	Huyện Vũ Quang	21/10/2024	
4.	Huyện Đức Thọ	22/10/2024	
5.	Huyện Nghi Xuân	23/10/2024	
6.	Huyện Lộc Hà	24/10/2024	
7.	Thị xã Kỳ Anh	25/10/2024	
8.	Huyện Kỳ Anh	29/10/2024	
9.	Huyện Can Lộc	30/10/2024	
10.	Huyện Hương Sơn	31/10/2024	
11.	Huyện Hương Khê	04/11/2024	
12.	Huyện Cẩm Xuyên	05/11/2024	
13.	Huyện Thạch Hà	06/11/2024	